

BÁO CÁO

Cải cách hành chính, dân vận, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 2856/KH-SYT ngày 25/8/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về kiểm tra công tác cải cách hành chính, dân vận, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2026.

Trung tâm Điều trị và Nuôi dưỡng người bệnh tâm thần Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, dân vận, theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý, sử dụng tài sản công năm 2026, như sau:

I. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Công tác rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật được Trung tâm cập nhập thường xuyên thông qua các buổi giao ban, cuộc họp, hộp thư điện tử.

Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban hành và triển khai thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm triển khai; 100% viên chức, người lao động được phổ biến, giáo dục pháp luật; việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách mới được thực hiện kịp thời¹.

Xây dựng kế hoạch theo dõi văn bản quy phạm pháp luật².

Đơn vị đã phát động Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh nhiệm kỳ

¹ KH số 79/KH-ĐTNDTT ngày 05/2/2026 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; Công văn số 12/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 07/01/2026 V/v tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; CV số 31/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 14/01/2026 v/v phổ biến; Công văn số 42/BNV-VP ngày 06/01/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; CV số 37/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 15/01/2026 v/v giới thiệu Bản tin Tư pháp Quảng Ngãi số Xuân năm 2026; Công văn số 12/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 07/01/2026 v/v tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; CV số 70/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 03/02/2026 v/v phổ biến, triển khai văn bản của Hội đồng bầu cử quốc gia về điều chỉnh một số biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG; CV số 226/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 17/4/2026 v/v triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; CV số 254/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 29/4/2026 v/v giới thiệu, gửi Bản tin Tư pháp Quảng Ngãi số 01 tháng 4/2026.

² KH số 98/KH-ĐTNDTT ngày 12/02/2026 về theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

2026-2031"; Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đến toàn thể viên chức, người lao động đơn vị.³

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thường xuyên cập nhập và công khai kịp thời các quyết định, quy định, thủ tục hành chính đang có hiệu lực thi hành cho viên chức, người lao động trong đơn vị và công dân trên địa bàn biết.

Phân công viên chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh, đơn vị.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy trình tiếp công dân và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; ban hành thông báo lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng. Phân công Giám đốc Trung tâm tiếp công dân theo định kỳ và phân công nhiệm vụ cho viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân.

Từ đầu năm đến nay, Trung tâm không có tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân về thực hiện công tác khám chữa bệnh tại đơn vị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Việc quản lý, sử dụng biên chế được thực hiện theo quy định. Số lượng người làm việc được giao là 57 chỉ tiêu, hiện có 56 người, trong đó: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2026 là 57; Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp năm 2026 là 0.

Trung tâm đã rà soát trình độ chuyên môn của viên chức trong đơn vị và bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với chuyên môn từng người theo đúng quy định.

Thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở tại đơn vị. Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Từ đầu năm đến nay, không có viên chức, người lao động vi phạm bị xử lý kỷ luật.

4. Cải cách chế độ công vụ

Thực hiện đúng các quy định về công tác quản lý viên chức, bố trí viên chức làm việc theo đúng vị trí việc làm. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí việc làm đối với viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định.

Đã xây dựng kế hoạch và thực hiện quy trình rà soát bổ sung quy hoạch giai đoạn 2026-2031 và quy hoạch giai đoạn 2031-2036 trình Sở Y tế theo đúng quy định⁴

³ 26/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 13/01/2026 v/v triển khai tuyên truyền và tham gia Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031"; 468/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 29/7/2026 V/v hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị

⁴ KH số 265/KH-ĐTNDTT ngày 08/5/2026 Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2026-2031 và quy hoạch giai đoạn 2031-2036 đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý Trung tâm Điều trị và Nuôi dưỡng người bệnh tâm thần Kon Tum; Tờ trình số 307/TTr-ĐTNDTT ngày 26/5/2026 Về việc xin ý kiến bổ sung quy hoạch giai đoạn 2026-2031 và quy hoạch giai đoạn 2031-2036 đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý Trung tâm Điều trị và Nuôi dưỡng người bệnh tâm thần Kon Tum

Đã xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình bổ nhiệm trưởng khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế theo đúng quy định⁵

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực y tế tại đơn vị.

Thực hiện công tác nâng lương thường xuyên cho viên chức và người lao động đầy đủ đúng quy định.

Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Lưu và quản lý hồ sơ viên chức và người lao động đúng quy định.

Đã tổ chức khảo sát sự hài lòng của người bệnh đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú đạt 88%; tỷ lệ hài lòng bệnh nhân ngoại trú đạt 85,5%; Tỷ lệ hài lòng của nhân viên y tế đạt 96,5%.

5. Cải cách tài chính công

Công tác thu, chi tài chính được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, chuyển đổi số

Ban hành kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số y tế và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại đơn vị. Tuyên truyền về thực hiện công tác chuyển đổi số tại đơn vị.

Đảm bảo hệ thống mạng Internet hoạt động ổn định, thông suốt đáp ứng yêu cầu hoạt động thường xuyên. 100% khoa, phòng được kết nối Internet.

Duy trì và triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản điện tử và điều hành (VNPT-eOffice) và chữ ký số. Triển khai thực hiện tốt các ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm quản lý bệnh viện và khám chữa bệnh. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

Triển khai hướng dẫn cho viên chức và người lao động sử dụng các dịch vụ công của Sở Y tế như cấp chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh.

7. Nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

Chủ động triển khai các giải pháp cải tiến chất lượng liên quan trực tiếp đến người bệnh như nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, thái độ phục vụ của viên chức, người lao động. Công khai, minh bạch các quy định, quy trình và các khoản thu đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính. Duy trì công tác tiếp nhận và xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của người bệnh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại đơn vị. Thực hiện

⁵ KH số 312/KH-ĐTNDTT ngày 26/5/2026 Tổ chức thực hiện quy trình bổ nhiệm viên chức quản lý đối với chức vụ Trưởng khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế; Tờ trình số 330/TTr-ĐTNDTT ngày 04/6/2026 về việc xin bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý đối với chức danh Trưởng khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế.

nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và văn hóa công sở, cải thiện môi trường khám chữa bệnh xanh – sạch – đẹp nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

8. Việc thực hiện các đề tài, sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC, cải cách thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

Đơn vị khuyến khích viên chức và người lao động đăng ký các đề tài nghiên cứu khoa học, đề xuất các giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đặc biệt là các nội dung liên quan đến tiếp đón, khám bệnh, điều trị, thanh toán, quản lý hồ sơ và phối hợp giữa các khoa, phòng nhằm cải tiến quy trình khám, chữa bệnh, giảm thời gian chờ đợi và nâng cao chất lượng phục vụ.

9. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của viên chức.

Ban hành các văn bản triển khai thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ.⁶ Tổ chức quán triệt cho toàn thể viên chức và người lao động thực hiện tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy chế văn hóa công sở...

Kết quả đạt được: 100% viên chức và người lao động đã nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế đơn vị, đeo thẻ, không có tình trạng đi trễ về sớm hoặc vắng không có lý do chính đáng; đảm bảo công tác trực gác 24/24, phục vụ tốt công tác cấp cứu, khám chữa bệnh; chăm sóc nuôi dưỡng tại đơn vị.

II. CÔNG TÁC DÂN VẬN

1. Công tác tổ chức quán triệt và thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận trong tình hình mới.

Đơn vị đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận⁷ và tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định, nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Sở Y tế về công tác dân vận⁸ đến toàn thể viên chức tại các buổi giao ban của đơn vị.

Thể chế hóa các chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành các quy chế, quy định nội bộ của đơn vị; gắn kết chặt chẽ công tác dân vận với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và cải cách hành chính

⁶ CV số 314/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 27/5/2026 v/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc trong thực hiện nhiệm vụ

⁷ Kế hoạch số 112/KH-ĐTNDTT ngày 03/3/2026 về thực hiện công tác dân vận chính quyền và dân chủ ở cơ sở năm 2026;

⁸ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 114 -KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp; Quyết định số 396-QĐ/TU ngày 19/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 06/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 05-KH/BTGDVTU-UBND ngày 24/12/2025 giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền vận động năm 2026...

Tăng cường chỉ đạo cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục khám chữa bệnh, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử của nhân viên y tế

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho viên chức và người lao động về vai trò, ý nghĩa của công tác dân vận chính quyền trong ngành Y tế.

Lồng ghép nội dung dân vận vào các buổi họp giao ban, sinh hoạt chi bộ, khoa, phòng, tập huấn chuyên môn, quy tắc ứng xử đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của viên chức y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

3. Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Đơn vị nhân rộng mô hình phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh⁹.

Tập trung xây dựng môi trường Trung tâm “Xanh, sạch, đẹp, thân thiện và không khói thuốc”; vận động viên chức, người lao động thực hiện tốt vệ sinh môi trường, gắn biển "Cấm hút thuốc" tại khoa/phòng bệnh và khu vực hành lang. Tăng cường giám sát, thường xuyên nhắc nhở nhân viên y tế và người nhà giữ gìn cảnh quan bệnh viện, thực hành tiết kiệm và xây dựng môi trường làm việc văn minh.

Thực hiện tốt công tác tiếp đón, hướng dẫn, chăm sóc và phục vụ người bệnh; tăng cường giao tiếp, ứng xử văn minh, lịch sự; kịp thời tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị chính đáng của người bệnh.

Duy trì việc khảo sát sự hài lòng của người bệnh, công khai kết quả khảo sát niêm yết tại khoa, phòng và triển khai các giải pháp khắc phục những nội dung chưa đạt yêu cầu, qua đó góp phần nâng cao niềm tin của người dân đối với chất lượng phục vụ của đơn vị.

4. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể địa phương trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng về chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động, quyền lợi của người bệnh.

Duy trì hiệu quả tiếp nhận ý kiến góp ý qua đường dây nóng, hòm thư góp ý tại khoa, phòng, khảo sát hài lòng của người bệnh góp phần tăng cường tính công khai, minh bạch và xây dựng Bệnh viện dân chủ, kỷ cương, thân thiện.

III. CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT

⁹ CV số 121/ĐTNDTT-TCHCKHTC ngày 09/3/2026 v/v đang ký nhân rộng mô hình “Dân vận khéo”

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Đơn vị đã xây dựng kế hoạch¹⁰ và thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nội dung, lộ trình triển khai và phân công trách nhiệm cụ thể cho các khoa, phòng.

Chú trọng theo dõi việc chấp hành pháp luật trong hoạt động chuyên môn và quản lý điều hành; thực hiện rà soát kiểm tra nội bộ, đánh giá viên chức trong việc thi hành pháp luật và trách nhiệm của người đứng đầu khoa, phòng

2. Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Tổ chức, phổ biến và cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành liên quan đến hoạt động khám, chữa bệnh của đơn vị và viên chức.

Tăng cường tuyên truyền, PBGDPL theo nhiều hình thức: thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách y tế mới.

Công tác quản lý và khai thác tủ sách pháp luật vẫn được duy trì khuyến khích viên chức, người lao động chủ động nghiên cứu các văn bản liên quan phục vụ cho công tác chuyên môn.

Phối hợp triển khai các đợt tự kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, quy chế chuyên môn tại các khoa, phòng; kịp thời phát hiện, hướng dẫn khắc phục các tồn tại, sai sót, đảm bảo mọi hoạt động của đơn vị tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng quy định của pháp luật.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công: Đơn vị đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đến các bộ phận, cá nhân có liên quan. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đơn vị đã ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quản lý, sử dụng tài sản công; phân công trách nhiệm quản lý, theo dõi tài sản cho các khoa, phòng và cá nhân có liên quan.

2. Việc lập phương án xử lý, sắp xếp quản lý, sử dụng tài sản công; đầu tư xây dựng, mua sắm, khai thác tài sản công theo quy định: Việc đầu tư xây dựng, mua sắm, trang bị tài sản được thực hiện căn cứ nhu cầu sử dụng thực tế, tiêu chuẩn, định mức và nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc mua sắm tài sản cơ bản bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý, sử dụng, bảo vệ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công:

- Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng mục đích, công năng và tiêu chuẩn, định mức được quy định. Tài sản được giao cho các bộ phận, cá nhân quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm bảo quản theo quy định.

¹⁰ KH số 98/KH-ĐTNDTT ngày 12/02/2026 về theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

- Công tác bảo vệ, bảo dưỡng và sửa chữa tài sản được thực hiện thường xuyên hoặc theo nhu cầu thực tế nhằm duy trì tình trạng hoạt động, bảo đảm an toàn và kéo dài thời gian sử dụng tài sản. Việc sửa chữa tài sản được thực hiện trên cơ sở nhu cầu thực tế, khả năng nguồn kinh phí và tuân thủ các quy định có liên quan.

4. Việc sắp xếp, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công: Thực hiện theo thẩm quyền và trình tự, thủ tục quy định.

5. Kiểm kê, báo cáo và công khai tài tình hình quản lý sử dụng sản công: Thực hiện kiểm kê tài sản công theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Công tác công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện theo hình thức và nội dung phù hợp với quy định hiện hành.

6. Cập nhật hệ thống thông tin trên phần mềm quản lý tài sản công và cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công:

- Thông tin về tài sản được rà soát, cập nhật khi có biến động tăng, giảm, điều chuyển, thanh lý hoặc thay đổi các thông tin liên quan.

- Tiếp tục thực hiện đối chiếu, rà soát giữa số liệu trên phần mềm, hồ sơ quản lý tài sản và số liệu kế toán nhằm bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và thống nhất của dữ liệu.

7. Công tác hạch toán kế toán, hồ sơ sổ sách và quyết toán:

- Thực hiện hạch toán kế toán đối với tài sản công theo các quy định hiện hành về kế toán và quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc ghi tăng, ghi giảm tài sản, trích hao mòn, khấu hao (nếu thuộc đối tượng thực hiện) và theo dõi biến động tài sản cơ bản được thực hiện theo quy định.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

Đã kịp thời ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các Kế hoạch trong đơn vị; Chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh, người dân đối với đơn vị ngày càng được nâng cao. Không có đơn thư khiếu nại

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại đơn vị tiếp tục được đẩy mạnh.

Quản lý, sử dụng tài sản công cơ bản được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và phân công; tài sản được theo dõi trên sổ kế toán và phần mềm quản lý tài sản.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Đơn vị đã tuyên truyền, hướng dẫn đến người dân đến khám bệnh, chữa bệnh việc thanh toán không dùng tiền mặt. Tuy nhiên vẫn còn hạn chế do đa số người dân đến khám là bệnh nhân nghèo, người đồng bào DTTS, người dân ở

vùng sâu, vùng xa vẫn còn thói quen sử dụng tiền mặt và không có tài khoản ngân hàng để thanh toán các dịch vụ y tế.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Các khoa, phòng thuộc Trung tâm;
- Lưu: VT, TCHCKHTC.

GIÁM ĐỐC

Đinh Văn Khuê